**Tuần 3**

**Thứ hai ngày 21 tháng 9 năm 2020**

**\*Buổi sáng**

**CHÀO CỜ**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TẬP ĐỌC**

**Lòng dân**

**I- Mục tiêu**

- HS biết đọc đúng một văn bản kịch cụ thể: ngắt giọng, thay đổi giọng phự hợp với tính cách từng nhân vật trong tình huống kịch.

- HS hiểu nội dung, ý nghĩa phần 1 của vở kịch: Ca ngợi dì Năm dũng cảm, mưu trí, trong cuộc sống đấu trí để lừa giặc cứu cán bộ cách mạng.

- GDHS có các đức tính dũng cảm, mưu trí trong mọi hoàn cảnh. GD lòng yêu nước, noi theo sức mạnh của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam

**II- Đồ dùng dạy học.**

- Tranh minh họa SGK

**III - Hoạt động day-học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ: (3- 4****’)*  - Kiểm tra học thuộc lòng bài “Sắc màu em yêu"  (?) Em thích hình ảnh nào trong 4 khổ thơ đầu? Vì sao?  - Giáo viên đánh giá, tuyên dương | - Hs đọc 4 khổ thơ đầu  - HS trả lời  - Lớp nhận xét  - HS lắng nghe |
| ***2. Bài mới:*** *(****28 - 30’)***  ***a- Giới thiệu bài***  ***b- Hướng dẫn luyện đọc và tìm hiểu bài***  ***Luyện đọc***  - Quan sát tranh giới thiệu xem trong tranh gồm những gì?  - GV đọc mẫu chú ý đọc đúng ngữ điệu phù hợp với tính cách của từng nhân vật. Phân biệt nhân vật lời nhân vật.  (?) Đoạn kịch này chia như thế nào?  - Gv sửa lỗi  - Gv giảng nghĩa một số từ: lâu mau, lịch, còn tui, con heo .  - Luyện đọc theo cặp  - 1-2 học sinh đọc lại toàn bài | - 1 Hs đọc lời giới thiệu, cảnh trí, thời gian  - HS lắng nghe  Đoạn 1: Anh chị kia/ thăng này là con.  Đoạn 2: Chồng chị à?,.. Rục dịch tao bắn  Đoạn 3: Tiếp... đùm bọc lấy nhau.  Hs đọc nối tiếp 3 đoạn kịch (3 lượt).  - Hs đọc chú giải  - Học sinh đọc theo cặp  - HS đọc |
| ***Tìm hiểu bài***  Yêu cầu Hs thảo luận nhóm 4, 1 Hs hướng dẫn thảo luận tìm hiểu nội dung  - Mời các nhóm lên trả lời câu hỏi  (?) Nội dung chính của đoạn kịch là gì?  - Gv nhận xét phần làm việc của Hs, khen. | - Thảo luận câu hỏi theo nhóm 4  - Các nhóm cử đại diện trả lời.  - Các nhóm khác nhận xét  - Ca ngợi dì Năm dũng cảm, mưu trí trong cuộc đấu trí để lừa giặc cứu cán bộ cách mạng.  - HS lắng nghe |
| ***Hướng dẫn Hs đọc diễn cảm:***  - Gọi 5 Hs đọc phân vai.  (?) Nêu cách đọc đoạn kịch.  - Luyện đọc nhóm 5  - Tổ chức cho Hs thi đọc diễn cảm.  - Gv nhận xét, khen ngợi. | -Nhóm 5 đọc bài.  Lớp theo dõi, nhận xét.  - Hs nêu  - Hs luyện đọc.  - 3 nhóm thi đọc, lớp bình chọn  - HS lắng nghe |
| ***3- Củng cố - dặn dò: (2-3****’)*  - Qua đoạn kịch em học tập được điều gì từ nhân vật dì Năm?  - Nhận xét giờ học, học bài cũ và chuẩn bị bài sau. | - HS trả lời  - Hs lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN**

**Luyện tập**

**I- Mục tiêu**

- Giúp học sinh.

+ Biết cộng, trừ, nhân, chia hỗn số và biết so sánh các hỗn số

+ Củng cố kỹ năng làm tính, so sánh các hỗn số (bằng cách chuyển hỗn số thành phân số rồi làm tính, so sánh)

- GDHS yêu thích môn học

**II- Hoạt động dạy và học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ: (3- 4****’)*  - Nêu cách chuyển đổi hỗn số thành phân số?  - G/v nhận xét đánh giá . | - 2 học sinh nêu  - Lớp nhận xét |
| ***2. Bài mới: (28-30’)***  ***2.1- Giới thiệu bài***  ***2.2- Hướng dẫn luyện tập***  ***Bài 1:*** Cho HS nêu yêu cầu  - Yêu cầu 4 HS lên bảng làm bài.  - Gv nhận xét, đánh giá.  - Nêu cách chuyển đổi hỗn số thành phân số? | - HS nêu yêu cầu  - 4 HS lên bảng làm, lớp làm ra nháp  - Học sinh nhận xét.  - 2-3 học sinh nêu |
| ***Bài 2:*** Cho HS nêu yêu cầu  - Gv ghi bảng  - Yêu cầu học sinh suy nghĩ tìm cách so sánh 2 hỗn số  - Gv nhận xét từng cách so sánh mà Hs đưa ra  - Học sinh làm ra nháp  - HS đọc bài của mình, đổi vở nháp chấm chéo nhau  - Giáo viên chữa bài, nhận xét | - Học sinh đọc yêu cầu bài toán  - Học sinh đọc thầm.  - Học sinh thảo luận  - Vài học sinh trình bày cách so sánh của mình.  - HS làm nháp  - HS chữa bài  - HS lắng nghe |
| ***Bài 3:***  - Nêu yêu cầu của bài toán.  - Yêu cầu học sinh làm bài ra nháp  - Gv nhận xét, đánh giá.  - Nêu cách cộng (trừ) 2 phân số cùng mẫu số và khác mẫu số  ***3. Củng cố - dặn dò: (2-3’)***  -Tổ chức cho HS hỏi đáp viết PS dưới dạng hỗn số và ngược lại.  -Nhận xét giờ học.  - Chuẩn bị bài sau | - Học sinh đọc yêu cầu  - Chuyển thành hỗn số rồi tính.  - Học sinh làm, 4 học sinh làm bảng  Học sinh nhận xét  - HS lắng nghe  - Học sinh nêu  - Học sinh thực hiện |
|  |  |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ĐẠO ĐỨC**

**Có trách nhiệm về việc làm của mình (tiết 1)**

**I- Mục tiêu**

- HS hiểu rằng mỗi người cần phải có trách nhiệm về hành động của mình, trẻ em có quyền được tham gia ý kiến và quyết định những vấn đề của trẻ em.

- HS có thái độ tán thành những hành vi đúng và không tán thành với những hành vi trốn tránh trách nhiệm, đổ lỗi cho người khác.

- HS có kĩ năng ra quyết định, kiên định với ý kiến của mình. Dũng cảm nhận trách nhiệm khi làm sai một việc gì đó, quyết tâm sửa chữa trở thành người tốt

**II- Đồ dùng dạy học.**

- Một vài mẩu chuyện về gương thật thà.

**III- Hoạt động dạy và học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ: (2-3****’)*  - Là HS lớp 5, em phải làm gì ?  - GV nhận xét đánh giá.  ***2. Bài mới: (29-30****’)*  ***a. Hoạt động 1:***Đọc và phân tích truyện:  -Truyện của bạn Đức/ 6  - HS thấy rõ diễn biến của sự việc , biết phân tích đưa ra quyết định đúng.  - Cách tiến hành:  + Một học sinh đọc câu chuyện, cả lớp đọc thầm  + Yêu cầu HS trong lớp thảo luận câu hỏi theo  Nhóm  - GV tóm tắt lại những ý chính của từng câu hỏi: Khi chúng ta làm điều gì có lỗi dù là vô tình chúng ta cũng phải dũng cảm nhận lỗi và sửa lỗi, dám chịu trách nhiệm về việc làm của mình.  =>Rút ra ghi nhớ ghi nhớ  ***b. Hoạt động 2***  -HS làm bài tập 1 SGK.  - HS xác định được những việc làm nào là biểu hiện của người sống có trách nhiệm hoặc không có trách nhiệm.  - Cách tiến hành  - GV phân tích ý nghĩa từng câu đưa ra đáp án đúng  ***c. Hoạt động 3:*** Thảo luận nhóm. Bài tập 2 SGK.  **-** HS biết tán thành những ý kiến đúng và không tán thành những ý kiến không đúng.  - Cách tiến hành  - GV kết luận, tuyên dương học sinh trả lời đúng  ***3. Củng cố - dặn dò:(2-3****’)*  - Qua các hoạt động trên em có thể rút ra điều gì?  - Vì sao phải có trách nhiệm về việc làm của mình?  - HS nêu ghi nhớ  - Về nhà thực hiện theo bài học | - 1 HS trả lời.  \* Đọc chuyện- thảo luận nhóm:  - HS đọc thầm câu chuyện.  - 2, 3 HS đọc to câu chuyện cho cả lớp cùng nghe.  - Cả lớp thảo luận nhóm.  - Đại diện nhóm trình bày - bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS đọc ghi nhớ  \* Luyện tập cá nhân:  - Một HS nêu yêu cầu bài tập 1.  - HS làm bài cá nhân.  - 1 HS lên bảng chữa bài - nhận xét  - HS lắng nghe  \* Hoạt động cả lớp:  - HS giơ thẻ đỏ nếu tán thành, giơ thẻ xanh nếu không tán thành. Giơ thẻ vàng nếu phân vân. Giải thích vì sao mình lại chọn đáp án đó.  - HS lắng nghe  - HS đọc lại những việc làm nên làm  - Hs trả lời  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**\*Buổi chiều**

**THỂ DỤC**

( GVC soạn, dạy )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾNG ANH**

( GVC soạn, dạy )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN\***

**Luyện tập về phân số, hỗn số**

**I. Mục tiêu :** Củng cố về :

- Cách đọc, viết hỗn số

- Chuyển hỗn số thành phân số

- Tính toán với hỗn số

- Áp dụng để tìm thành phần chư­a biết trong phép tính và giải toán .

**II.Chuẩn bị :**

- Hệ thống bài tập

**III.Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Ôn kiến thức cũ: (2-3’)***  - GV cho HS lấy ví dụ về hỗn số  - GV ghi lên bảng  - Cho HS đọc, viết hỗn số  H: Nêu cách chuyển hỗn số thành phân số?  ***2. Bài mới: (30-32')***  ***\* Giới thiệu :*** Ghi đầu bài.  - HS lần l­ượt làm các bài tập  - Gọi HS lên lần l­ượt chữa từng bài  - GV chấm một số bài  - Chữa chung một số lỗi mà HS thường mắc phải  ***Bài 1 :***Chuyển các hỗn số sau thành phân số:  2; 7 ; 4 ; 5 ; 9; 3  ***Bài 2*** : Tính:  a) 4 + 2 b) 7 - 2  c) 2  1 d) 5 : 3    ***Bài 3:*** Tìm x  a) x - 1 = 2 b) 5 : x = 4  ***Bài 4:***Một xe chở ba loại bao tải: xanh, vàng, trắng gồm 1200 cái. Số bao xanh chiếm  tổng số bao, số bao trắng chiếm  tổng số bao; Hỏi có bao nhiêu cái bao màu vàng?  ***3. Củng cố dặn dò (1-2')***  - Nhận xét giờ học.  -Ôn lại qui tắc công, trừ, nhân, chia PS. | - HS lấy ví dụ về hỗn số  - HS đọc, viết hỗn số  - HS nêu.  - HS làm bài tập  - HS chữa bài  - HS lắng nghe  \*Kết quả :    \*Kết quả :  a) b)  c)  d)  \*Kết quả :  a)  b)  - HS lắng nghe và thực hiện..  - Đáp số : 360 bao.  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Thứ ba ngày 22 tháng 9 năm 2020**

**\*Buổi sáng**

**KỂ CHUYỆN**

**Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia**

**I- Mục tiêu**

- Rèn luyện kỹ năng nói:

+ Học sinh tìm được một câu chuyện về người có việc làm tốt góp phần xây dựng quê hương đất nước. Biết sẵp xếp các việc có thực thành một câu chuyện. Biết trao đổi với các bạn về ý nghĩa câu chuyện.

+ Kể chuyện tự nhiên chân thực.

- Rèn luyện kỹ năng nghe:Chăm chú nghe bạn kể, nhận xét đúng lời kể của bạn.

- GDHS yêu thích môn học

**II- Đồ dùng dạy học.**

- HS chuẩn bị các câu chuyện theo yêu cầu Gv đó dặn.

**III- Hoạt động dạy và học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ: (2-3****’)*  **-** Kiểm tra học sinh kể chuyện.  - Giáo viên nhận xét. | -1 học sinh kể chuyện về anh hùng hoặc doanh nhân.  - HS lắng nghe |
| ***2. Bài mới : (28-30’)***  ***2.1. Giới thiệu bài***  - Giáo viên kiểm tra học sinh chuẩn bị chuyện đã giao từ tiết trước.  - Nhận xét học sinh chuẩn bị tốt ở nhà.  ***2.2. Hướng dẫn học sinh kể chuyện***  ***a) Tìm hiểu bài***  (?) Đề bài yêu cầu gì?  - Giáo viên gạch chân từ trọng tâm.  - Kể một việc làm tốt góp phần xây dựng quê hương, đất nước.  - Giáo viên đặt câu hỏi giúp học sinh phân tích đề.  Giáo viên lưu ý học sinh: chuyện em kể không phải là chuyện đã đọc trên sách báo mà phải là chuyện em tận mắt chứng kiến hoặc thấy trên ti vi, phim ảnh hoặc câu chuyện của chính em.  ***b) Gợi ý kể chuyện.***  - Giáo viên chỉ cho học sinh lưu ý về hai cách kể chuyện.  + Kể chuyện có mở đầu, diễn biến, kết thúc.  + Giới thiệu người có việc làm tốt.  Người ấy là ai? Người ấy có lời nói, hành động gì đẹp? Em nghĩ gì về lời nói hoặc hành động của người ấy?  ***c) Học sinh thực hành kể chuyện.***  - Kể theo cặp.  - Giáo viên đến, từng nhóm nghe học sinh kể uốn nắn.  - Tổ chức cho học sinh kể chuyện trước lớp. | - Tổ trưởng báo cáo việc chuẩn bị bài của các bạn.  - HS lắng nghe  -2 học sinh đọc to đề bài  - Kể một việc làm tốt góp phần xây dựng quê hương đất nước.  - HS trả lời câu hỏi  - HS lắng nghe  - Một số em giới thiệu đề tài câu chuyện mình chọn kể.  - Học sinh viết nháp dàn ý câu chuyện định kể.  - Từng cặp học sinh kể chuyện của mình cho bạn nghe, nêu suy nghĩa của mình về nhân vật.  - HS lắng nghe  - Một vài em thi kể trước lớp (lưu ý gọi học sinh ở các trình độ khác nhau).  - Học sinh kể xong tự nêu suy nghĩ của mình về nhân vật hoặc trả lời câu chuyện.  - Lớp nghe bình chọn câu chuyện có nội dung hay, bạn kể hay nhất. |
| ***3. Củng cố dặn dò :(2-3’)***  - Vài HS nêu ý nghĩa câu chuyện  - Nhận xét giờ học.  - Dặn kể lại chuyện cho người thân nghe | - HS lắng nghe, ghi nhớ |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN**

**Luyện tập chung**

**I. Mục tiêu:**

- Biết chuyển:

+ Phân số thành phân số thập phân.

+ Hỗn số thành phân số.

+ Số đo từ đơn vị bé sang đơn vị lớn, số đo có 2 tên đơn vị đo thành số đo có 1 tên đơn vị đo.

- RLKN chuyển hỗn số sang phân số , đổi - viết phân số thập phân, đổi các đơn vị đo

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Sách giáo khoa

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***A/ Kiểm tra bài cũ: (2- 3’)***  \* HS lấy ví dụ 2 hỗn số và tự chuyển sang phân số.  - Giáo viên kiểm tra, đánh giá  ***B/ Bài mới: ( 29- 30’)***  ***1. Giới thiệu bài:***  ***2. H­­ướng dẫn luyện tập***  ***Bài 1 :***  - Những phân số như thế nào được gọi là phân số thập phân?  -Yêu cầu HS tự làm bài .  - Mời học sinh đứng dạy đọc, chữa bài  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  ***Bài 2:***  - GV hỏi cách chuyển hỗn số thành phân số  - 4 bạn lên bảng làm bài, cả lớp làm nháp  - Mời HS nhận xét, chữa bài  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  ***Bài 3 :***  - Giáo viên viết mẫu lên bảng  1 dm =  - Tương tự, mời 3 bạn lên bảng làm bài. HS dưới lớp làm nháp  - Mời HS chữa bài. Hỏi lí do tại sao lại làm vậy.  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  \* Củng cố cách viết số đo độ dài , đo khối l­­ượng , đo thời gian d­­ưới dạng phân số .  ***Bài 4 :***  - Giáo viên ghi bảng: 5m7dm = ?  - Mời Hs nêu cách làm  - GV hướng dẫn học sinh làm bài  - Yêu cầu HS làm nháp  - HS trình bày miệng, đổi chéo vở chữa bài  ***Bài 5 :***  - Học sinh đọc yêu cầu đề bài  - Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi làm bài toán  - Mời đại diện 3-4 nhóm đọc kết quả, nêu cách làm  - Cho cả lớp chữa bài  - GV quan sát, nhận xét  ***3. Củng cố , dặn dò : (1- 2’)***  - Nhắc lại các kiến thức vừa luyện tập.  - GV nhận xét giờ học  - Dặn dò chuẩn bị bài sau. | - HS làm bài  - HS lắng nghe  - Những phân số có mẫu số là 10,100,1000 …gọi là phân số thập phân.  - HS làm bài ra vở nháp  - HS chữa bài, nêu cách làm  - HS lắng nghe  - Tử số bằng phần nguyên nhân với mẫu số rồi cộng với tử số ở phần phân số.  Mẫu số bằng mẫu số của phần phân số.  - 4 bạn lên bảng làm bài  - HS nhận xét  - HS lắng nghe    - HS làm mẫu  - HS lên bảng làm, lớp làm nháp.  - Chữa bài và nêu cách làm.  - HS lắng nghe    - Học sinh nhẩm miệng và nêu kết quả.  - HS nêu  - HS lắng nghe  - HS làm bài  - HS trình bày, chữa bài  - HS đọc  - Học sinh làm bài theo nhóm đôi.  - HS báo cáo kết quả.  - Nhận xét và chữa bài.  - HS lắng nghe  - HS hệ thống kiến thức vừa ôn tập.  - HS lắngnghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**CHÍNH TẢ**

**Thư gửi các học sinh**

**I- Mục tiêu:** Giúp học sinh:

- Nhớ, viết đúng chính tả trình bày đúng hình thức đoạn văn xuôi

- Chép đúng vần của từng tiếng trong 2 dòng thơ vào mô hình cấu tạo vần (BT2), biết được cách đặt dấu thanh ở âm chính.

- HS có ý thức giữ vở sạch viết chữ đẹp

**II.Đồ dùng dạy học.**

- Kẻ sẵn mô hình cấu tạo vần.

**III- Các hoạt động day-học chủ yếu.**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ: (2- 3’)***  - Cho câu thơ: Long lanh đáy nước in trời  (?) Hãy chép vần của các tiếng có trong câu thơ vào mô hình cấu tạo vần?  (?) Phần vần của tiếng gồm những bộ phận nào?  - Giáo viên nhận xét, đánh giá | - 1 học sinh làm bảng, lớp làm nháp  Nhận xét bài của bạn  - HS nêu  - HS lắng nghe |
| ***2. Bài mới: (29- 30’)***  ***a. Giới thiệu bài***  ***b.Hướng dẫn viết chính tả***  **-** Trao đổi về nội dung đoạn viết  - 2 học sinh đọc thuộc lòng đoạn viết.  (?) Câu nói đó của Bác thể hiện những điều gì?  - Hướng dẫn viết từ khó  - Đoạn văn nào có từ nào khó viết?  - Những từ nào cần viết hoa?  - Viết chính tả  - Giáo viên nhắc nhở học sinh viết  - Giáo viên đọc cho HS soát lỗi  - Thu bài chấm ghi nhận xét 7- 10 bài  - Nhận xét chung  ***c. Hướng dẫn làm bài tập chính tả*** | - Lớp theo dõi ghi nhớ  - Niềm tin của Người đối với các cháu thiếu nhi chủ nhân của đất nước.  - Yếu hèn, kiến thiết, vinh quang.  - Chữ đầu câu  - Học sinh viết bài  - Hs lắng nghe  - HS soát lỗi  - HS lắng nghe |
| ***Bài 2:*** Cho HS nêu yêu cầu  - Yêu cầu học sinh tự làm bài tập vào vở BT  - 3-4 HS đọc bài, cả lớp theo dõi chữa bài nhận xét, bổ sung.  - Giáo viên chữa bài, nhận xét | - HS làm bài  - 3 – 4 học sinh đọc, lớp đọc thầm  Nhận xét bài của bạn  - HS lắng nghe |
| ***Bài 3:***  ***-*** Cho HS nêu yêu cầu  -Dựa vào mô hình cấu tạo vần. Hãy cho biết khi viết dấu thanh được đặt ở đâu?  ***3. Củng cố dặn dò: (1-2’)***  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò rèn chữ viết,  - Chuẩn bị bài sau. | - 1 em đọc  - Dấu thanh được đặt ở âm chính của vần.  - HS lắng nghe |
|  |  |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ĐỊA LÍ**

**Khí hậu**

**I- Mục tiêu**

- Sau bài học sinh:

+ Trình bày được đặc điểm của khí hậu nhiệt đới gió mùa ở nước ta.

+ Chỉ được trên bản đồ (lược đồ) ranh giới giữa hai miền khí hậu Bắc và Nam.

+ Biết sự khác nhau giữa hai miền khí hậu Bắc và Nam.

- Nhận biết được ảnh hưởng của khí hậu tới đời sống và sản xuất của nhân dân ta.

- GDHS yêu thích môn học.

**II- Đồ dùng dạy học.**

- Bản đồ khí hậu Việt Nam hoặc h1 trong sách giáo khoa. Quả địa cầu.

**III- Hoạt động dạy và học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ: (2-3****’)*  (?) Trình bày đặc điểm chính của địa hình nước ta?  (?) Nêu tên và chỉ một số dãy núi và đồng bằng trên bản đồ địa lý tự nhiên Việt Nam?  (?)Kể tên một số loại khoáng sản của nước ta và cho biết chúng có ở đâu?  - GV nhận xét, đánh giá  ***2. Bài mới :(28-30’)***  ***2.1. Giới thiệu bài***  ***2..2. Hoạt động 1:***Nước ta có khí hậu nhiệt đới gió mùa.  - Chia nhóm học sinh: yêu cầu thảo luận nhóm theo nội dung giáo viên yêu cầu. Viết kết quả vào giấy.  -Yêu cầu 2 nhóm chỉ vị trí của Việt Nam trên địa cầu. Mỗi nhóm trình bày 1 ý.  - Giáo viên nhận xét tuyên dương nhóm tốt.  - Giáo viên tóm tắt, kết luận  ***2.3. Hoạt động 2***: Khí hậu giữa các miền có sự khác nhau.  - Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi: quan sát lược đồ khí hậu, trả lời câu hỏi  - Yêu cầu chỉ miền khí hậu có gió mùa + miền khí hậu nóng quanh năm.  - Giáo viên tóm tắt => kết luận.  ***2.4. Hoạt động 3***: Ảnh hưởng của khí hậu đến đời sống và sản xuất.  - Yêu cầu hs trình bày ảnh hưởng của khí hậu đến đời sống và sản xuất trên đất nước ta và ở địa phương em?  - Giáo viên đưa tranh ảnh về bão, lũ lụt.  - Giáo viên kết luận: ảnh hưởng của khí hậu => đời sống và sản xuất => nội dung bài.  \*GDHS BVMT : Bảo vệ môi trường sau những ảnh hưởng của khí hậu gây ra.  Có các biện pháp phòng tránh để không gây ra biến đổi khí hậu.  ***3- Củng cố dặn dò. (2-3****’)*  - Nêu đặc điểm của khí hậu nước ta?  - Nhận xét giờ học. Chuẩn bị bài sau | - 3 học sinh trả lời – mỗi em một câu  - Lớp nhận xét  - HS lắng nghe  - Học sinh thảo luận nhóm 4 trả lời câu hỏi.  - Đại diện 2 nhóm trình bày.  - Lớp theo dõi, nhận xét, bổ sung  - HS lắng nghe  - Học sinh quan sát lược đồ, thảo luận nhóm và trả lời.  - Học sinh chỉ dãy Bạch Mã  - Học sinh chỉ que trên lược đồ  - Đại diện trình bày nội dung thảo luận  - Nhóm khác nhận xét  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - Học sinh nêu.  - Học sinh nêu.  - Học sinh lắng nghe. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**\*Buổi chiều**

**TIN HỌC**

( GVC soạn, dạy )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾNG ANH**

( GVC soạn, dạy )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**LỊCH SỬ**

### Cuộc phản công ở kinh thành Huế .

**I- Mục tiêu:** - HS biết:

-HS kể 1 số sự kiện : Trong nội bộ triều đình Huế có 2 phe là phe chủ chiến (đại diện Tôn Thất Thuyết)và phe chủ hoà .Đêm mồng 4 rạng mồng 5-7-1985 phái chủ chiến doTTT chủ động tấn công Pháp ở Huế..Trước thế mạnh của giặc nghĩa quân rút lui vào vùng núi Quảng Trị.Tại vùng căn cứ vua Hàm Nghi ra Chiếu Cần vương kêu gọi nhân dân đứng lên chống Pháp.

- Biết tên một số người lãnh đạo các cuộc khởi nghĩa của phong trào Cần vương:Phạm Bành, Đinh Công Tráng (khởi nghĩa Ba Đình)Nguyễn Thiện Thuật (Bãi Sậy), Phan Đình Phùng (Hương Khê) Và nêu tên một số đường phố trường học liên đội ở địa phương mang tên nhân vật trên.

- Trân trọng ,tự hào về truyền thống yêu nước ,bất khuất của dân tộc .

**II- Đồ dùng:**

- Bản đồ hành chính Việt Nam , hình trong SGK,phiếu học tập

**III- Hoạt động dạy – học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1-Kiểm tra bài cũ : (3- 4’)***  - Nêu những đề nghị canh tân đất nước của Nguyễn Trường Tộ ? Vì sao ông được người đời sau kính trọng?  - GV nhận xét  ***2-Bài mới: (28-30’)***  ***a-Giới thiệu bài :*** GV trình bày một số nét chính tình hình nước ta sau năm1884. | - HS nêu  - HS lắng nghe |
| ***Hoạt động 1:***Người đại diện phe chủ chiến.  Phát phiếu học tập .  - Phân biệt điểm khác nhau về chủ trương của phái chủ chiến và phái chủ hoà trong triều đình .  - Tôn Thất Thuyết đã làm gì để chuẩn bị chống Pháp?  -Nhân dân ta phản ứng thế nào trước quan điểm của triều đình?  - Mời đại diện các nhóm trả lời  - GV chốt  ***Hoạt động 2:*** Nguyên nhân diễn biến, ý nghĩa của cuộc phản công ở kinh thành Huế  - Phân biệt điểm khác nhau về chủ trương của phái chủ chiến và phái hòa chiến ?  - Tôn Thất Thuyết đã làm gì để chống Pháp ?  - Thảo luận nhóm đôi trả lời câu hỏi  - Đại diện nhóm lên trả lời  - Tường thuật lại cuộc phản công ở kinh thành Huế.  - GV tường thuật lại.  - Nêu ý nghĩa cuộc phản công . | - HS dựa vào SGK thảo luận nhóm 4, trả lời câu hỏi trong phiếu.  - Đại diện nhóm báo cáo kết quả.  - Các nhóm khác bổ sung kết quả  - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm trả lời câu hỏi  - HS trả lời  - Vài HS kể lại 1 số sự kiện về cuộc phản công  -HS quan sát tranh  -HS nối tiếp nêu  - Chỉ bản đồ kinh thành Huế,Quảng Trị  - HS lắng nghe.  - HS nêu |
| GV nhấn mạnh : Tôn Thất Thuyết quyết định đưa vua Hàm Nghi và đoàn tuỳ tùng lên vùng núi Quảng Trị –lấy danh nghĩa vua thoả chiếu “Cần Vương” kêu gọi nhân dân chống Pháp.  ***Hoạt động 3****:*Tôn Thất Thuyết vua Hàm Nghi và phong trào Cần vương  - GV nêu sự kiện Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi lên vùng rừng núi, giới thiệu về phong trào Cần Vương |  |
| - Nêu một số cuộc khởi nghĩa tiêu biểu? | - HS lắng nghe, quan sát hình 2  - HS trả lời |
| - GV kết luận và nhấn mạnh kiến thức cơ bản của bài. | - Vài học sinh đọc bài học trong SGK |
| - Em biết ở đâu có đường phố hoặc trường học mang tên các lãnh tụ Cần Vương .  ***3- Củng cố dặn dò: (2- 3’)***  - Chiếu Cần Vương có tác dụng gì?  - HS nêu nd bài học  - GV nhận xét giờ học, dặn HS chuẩu bị bài sau . | - HS nêu .  - HS nêu  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Thứ tư ngày 23 tháng 9 năm 2020**

**\*Buổi sáng**

**KHOA HỌC  
Cần làm gì để cả mẹ và bé đều khỏe?**

**I. Môc tiªu:**

**- N**êu được những việc nên và không nên làm để chăm sóc phụ nữ mang thai

- Cã ý thøc b¶o vÖ, gióp ®ì phô n÷ mang thai

**II. Chuẩn bị**

Các tranh ảnh liên quan

**II. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ: (3-4')***  - Cuộc sống của chúng ta được hình thành như thế nào? | - Sự thụ tinh là hiện tượng trứng kết hợp với tinh trùng. |
| - Thế nào là sự thụ tinh? Thế nào là hợp tử? Cuộc sống của chúng ta được hình thành như thế nào? | - Hợp tử là trứng đã được thụ tinh.  - Sự sống bắt đầu từ 1 tế bào trứng của người mẹ kết hợp với tinh trùng của người bố. |
| - Nói tên các bộ phận cơ thể được tạo thành ở thai nhi qua các giai đoạn: 5 tuần, 8 tuần, 3 tháng, 9 tháng? | - 5 tuần: đầu + mắt  - 8 tuần: có thêm tai, tay, chân  - 3 tháng: mắt, mũi, miệng, tay, chân  - 9 tháng: đầy đủ các bộ phận của cơ thể người (đầu, mình, tay chân). |
| - GV nhËn xÐt | - HS nhận xét  -Lắng nghe |
| ***2. Bài mới: (28-30'):*** Cần làm gì để cả mẹ và em bé đều khỏe? |  |
| ***\* Hoạt động 1:*** Làm việc với SGK |  |
| ***Phương pháp:*** Thảo luận, đàm thoại, giảng giải | - Hoạt động nhóm đôi, cá nhân, lớp |
| Bước 1: Giao nhiệm vụ và hướng dẫn | - HS lắng nghe |
| - Yêu cầu HS làm việc theo cặp | - Chỉ và nói nội dung từng hình 1, 2, 3, 4, ở trang 12 SGK |
|  | - Thảo luận câu hỏi: Nêu những việc nên và không nên làm đối với những phụ nữ có thai và giải thích tại sao? |
| Bước 2: Làm việc theo cặp | - HS thảo luận nhóm đôi |
| Bước 3: Làm việc cả lớp | - HS trình bày kết quả làm việc. |
| - Yêu cầu cả lớp cùng thảo luận câu hỏi: Việc làm nào thể hiện sự quan tâm, chia sẻ công việc gia đình của người chồng đối với người vợ đang mang thai? Việc làm đó có lợi gì?  • GV chốt: Chăm sóc sức khỏe của người mẹ trước khi có thai và trong thời kì mang thai sẽ giúp cho thai nhi lớn lên và phát triển tốt. Đồng thời, người mẹ cũng khỏe mạnh, sinh đẻ dễ dàng, giảm được nguy hiểm có thể xảy ra.  - Chuẩn bị cho đứa con chào đời là trách nhiệm của cả chồng và vợ về vật chất lẫn tinh thần để người vợ khỏe mạnh, thai nhi phát triển tốt. | - Hình 1: Các nhóm thức ăn có lợi cho sức khỏe của bà mẹ và thai nhi  - Hình 2: Một số thứ không tốt hoặc gây hại cho sức khỏe của bà mẹ và thai nhi  - Hình 3: Người phụ nữ có thai đang được khám thai tại cơ sở y tế  - Hình 4: Người phụ nữ có thai đang gánh lúa và tiếp xúc với các chất độc hóa học như thuốc trừ sâu, thuốc diệt cỏ …  - HS lắng nghe |
| ***\* Hoạt động 2*** *:* Thảo luận cả lớp |  |
| ***Bước 1:***  - Yêu cầu HS quan sát hình 5, 6, 7 / 13 SGK và nêu nội dung của từng hình  ***Bước 2:***  + Mọi người trong gia đình cần làm gì để thể hiện sự quan tâm, chăm sóc đối với phụ nữ có thai ?  - GV kết luận: Chuẩn bị cho bé chào đời là trách nhiệm của mọi người trong gia đình, cần phải quan tâm chăm sóc sức khỏe của người mẹ trước và trong thời kỳ mang thai để người mẹ và thai nhi đều được khỏe mạnh, người mẹ giảm được nguy hiểm có thể xảy ra khi sinh con. | - Hình 5: Người chồng đang gắp thức ăn cho vợ  - Hình 6: Người phụ nữ có thai đang làm những công việc nhẹ như đang cho gà ăn; người chồng gánh nước về  - Hình 7: người chồng đang quạt cho vợ và con gái đi học về khoe điểm 10  - HS trả lời  - Nhận xét, góp ý  - HS lắng nghe |
| ***\* Hoạt động 3:*** Đóng vai |  |
| Phương pháp: Thảo luận, thực hành |  |
| **+** Bước 1:Thảo luận cả lớp | - Hoạt động nhóm, lớp |
| - Yêu cầu HS thảo luận câu hỏi trong SGK trang 13  +Khi gặp phụ nữ có thai xách nặng hoặc đi trên cùng chuyến ô tô mà không còn chỗ ngồi, bạn có thể làm gì để giúp đỡ ? | - HS thảo luận và trình bày suy nghĩ  - Cả lớp nhận xét |
| **+** Bước 2: Làm việc theo nhóm | - HS thực hành đóng vai theo chủ đề: “Có ý thức giúp đỡ người phụ nữ có thai”. |
| **+** Bước 3: Trình diễn trước lớp | - Một số nhóm lên đóng vai  - Các nhóm khác xem, bình luận và rút ra bài học về cách ứng xử đối với người phụ nữ có thai. |
| - GV nhận xét | - HS lắng nghe |
| ***\*Hoạt động 4:*** Củng cố |  |
| - Thi đua: (2 dãy) Kể những việc nên làm và không nên làm đối với người phụ nữ có thai? | - HS thi đua kể tiếp sức. |
| • GV nhận xét, tuyên dương. |  |
| ***3. Tổng kết - dặn dò: (2-3')*** |  |
| - Xem lại bài và học ghi nhớ. | -Lắng nghe |
| - Chuẩn bị: “Từ lúc mới sinh đến tuổi dậy thì ” |  |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

## TẬP ĐỌC

### Lòng dân (Phần 2)

**I- Mục tiêu:**

- Biết đọc đúng phần tiếp theo của vở kịch.đọc đúng ngữ điệu ,giọng đọc thay đổi linh hoạt phù hợp với tính cách từng nhân vật. Đọc diễn cảm theo phân vai .

- Hiểu nội dung: Ca ngợi mẹ con dì Năm dũng cảm mưu trí lừa giặc, cứu cán bộ cách mạng.(trả lời được câu hỏi 1, 2, 3).

-Giáo dục lòng yêu nước.

**II- Đồ dùng:**

- Tranh minh hoạ trong SGK

**III- Hoạt động dạy – học :**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***1-Kiểm tra bài cũ: ( 3- 4’)***  - HS phân vài đọc diễn cảm phần đầu của vở kịch “Lòng dân”, nêu ý nghĩa của đoạn kịch?  - GV nhận xét  ***2-Bài mới: ( 29- 30')***  ***a) Luyện đọc :***  - Đọc đúng: Hổng phải tía, đây rồi nè,  - Giải nghĩa: tía, nè, toan đi..  - Y/c HS đọc ba đoạn của đoạn kịch  -  GV bao quát giúp đỡ HS đọc đúng, giải nghĩa từ khó.  - HS luyện đọc theo cặp  - GV đọc mẫu  ***b) Tìm hiểu bài:***  - Hướng dẫn học sinh trả lời câu hỏi trong SGK  + An đã làm cho bọn giặc mừng hụt như thế nào?  + Những chi tiết nào cho thấy dì Năm ứng xử rất thông minh?  + Vì sao vở kịch được đặt tên là lòng dân?  - Cho HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm lên trả lời  - GV nhận xét, chốt  Qua bài học em học tập được điều gì?  KL:Mẹ con dì Năm mưu trí dũng cảm cứu cán bộ.  ***c) Luyện đọc diễn cảm***  -Lưu ý giọng đọc phù hợp với tính cách của nhân vật.  - Cho HS đọc phân vai  - Tổ chức cho học sinh đọc phân vai trước lớp  ***3- Củng cố dặn dò : (1- 2’)***  - Em hiểu gì về nhân vật dì năm?  -Liên hệ về sự thông minh mưu trí trong cuộc sống.  - Nhận xét đánh giá giờ học,dặn hs về nhà luyện đọc,chuẩn bị bài sau . | - HS đọc phân vai  - HS khác nhận xét  - HS lắng nghe  - 2 hs đọc phần 2 của vở kịch  - HS lắng nghe   |  | | --- | | - HS quan sát tranh trong SGK | | - HS nối tiếp đọc 3 đoạn của bài  + Đoạn 1: Từ đầu đến lời chú cán bộ  + Đoạn 2: Từ lời cai đến lời dì Năm  + Đoạn 3: Còn lại  - Tìm từ cùng nghĩa, giải nghĩa từ  - HS luyện đọc theo cặp  - 1 vài HS đọc trước lớp  - HS lắng nghe |   - HS đọc lướt toàn bài, trả lời 3 câu hỏi  - HS thảo luận nhóm  - Các nhóm trả lời  - HS lắng nghe  - HS rút ý chính  - HS đọc thầm đoạn cần luyện đọc ( bảng phụ )  - HS luyện đọc phân vai  - HS đọc phân vai trước lớp  - HS trả lời  - HS liên hệ  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN**

**Luyện tập chung**

**I- Mục tiêu:** Giúp hs củng cố về:

- Biết Cộng,trừ hai phân số hỗn số .

- Chuyển số đo có hai tên đơn vị đo thành số đo là hỗn số với một tên đơn vị đo.

- Giải bài toán tìm 1 số biết giá trị 1 PS của số đó

**II- Hoạt động dạy – học :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***1-Kiểm tra bài cũ: (2- 3’)***  - Nêu cách chuyển PS thành PSTP ?  - Nêu cách chuyển hỗn số thành PS ?  - GV nhận xét, chốt  ***2-Hướng dẫn giải bài tập : (29-30’)***  ***Bài 1:*** Củng cố cách cộng, trừ hai PS khác mẫu số  - 3 bạn lên bảng làm bài, cả lớp làm nháp  - Mời HS nhận xét bài làm của các bạn, nêu cách làm và chữa bài  - Giáo viên nhận xét | - HS trả lời  - HS lắng nghe   |  | | --- | | - Vài HS nhắc lại cách cộng ,trừ hai PS |   - HS lên bảng làm, cả lớp làm vở  - HS nhận xét, nêu cách làm, chữa bài  - HS lắng nghe |
|  |  |
| ***Bài 2:***  - Y/c HS đọc đề bài  - Học sinh làm ra nháp  - Y/c Hs đọc bài, chữa bài  - Phần b chúng ta lưu ý điều gì?  - Học sinh đổi chéo vở nhận xét bài nhau.  - Giáo viên nhận xét, đánh giá  - Nêu cách chuyển từ hỗn số về phân số | - HS đọc đề bài  - HS làm ra nháp  - HS đọc bài, chữa bài  - Chuyển hỗn số thành phân số rồi tính  - HS nhận xét bài bạn  - HS lắng nghe  - HS nêu |
|  |  |
| ***Bài 3:***  - Muốn cộng hai phân số khác mẫu ta là như thế nào?  - Mời 1 HS làm, cả lớp quan sát  - Y/c HS nhận xét bài bạn  - Giáo viên nhận xét đánh giá | - Ta quy đồng mẫu số rồi công hai phân số đã quy đồng mẫu số.  - 1 Hs làm  - HS nhận xét  - Hs lắng nghe |
| ***Bài 4:*** Củng cố chuyển số đo có hai tên đơn vị đo thành số đo là hỗn số với một tên đơn vị đo  - Giáo viên làm mẫu cho HS: 9m5dm=?  - Y/c HS làm theo cặp  - Mời đại diện từng cặp đứng lên nêu cách làm? Tại sao lại làm như vậy?  - Y/c các nhóm nhận xét  - GV nhận xét, chốt | - HS lắng nghe  - Hs làm bài theo cặp  - Đại diện cặp lên làm bài? Giải thích tại sao lại làm như vậy  - HS nhận xét  - Hs lắng nghe |
| Bài 5: |  |
| - Quãng đường AB chia thành mấy phần? | - 10 phần |
| - Tính quãng đường( hay 10phần) ta làm ntn?  - Một Hs lên bảng làm  - Hs còn lại làm nháp  - Chấm ghi nhận xét, chữa bài  ***3- Củng cố dặn dò : (1- 2’)***  -Muốn chuyển hỗn số về phân số ta làm thế nào? Điều kiện nào có thể chuyển phân số về hỗn số?  - Tổng kết các kiến thức bài học | -Tính quãng đường bằng: 12:3= 4 ( km )  - Quãng đường AB dài là:  10 x 4 = 40 ( km )  - 1 HS lên bảng làm  - Hs làm nháp  - HS lắng nghe  - HS nêu  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**MRVT: Nhân dân**

**I- Mục tiêu**

- Mở rộng hệ thống hoá vốn từ về Nhân dân

- Tích cực hoá vốn từ (sử dụng từ đặt câu).

- Giáo dục HS yêu thích môn học.

**II- Đồ dùng dạy học.**

- Bảng phụ bài tập

**III- Hoạt động dạy và học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.Kiểm tra bài cũ: (2-3’)***  - Kiểm tra học sinh làm bài tập 3.  - Giáo viên nhận xét, tuyện dương.  ***2. Bài mới : (28-30’)***  ***2.1. Giới thiệu bài***  ***2.2. Hướng dẫn học sinh làm bài tập*** | - 3 học sinh nối tiếp nhau đoạn văn mình viết - nhận xét.  - HS lắng nghe |
| ***Bài 1:***  - HS nêu yêu cầu  - Giáo viên giải nghĩa từ: tiểu thương  - Yêu cầu học sinh thảo luận theo tổ  - Cho HS chơi trò chơi “Tiếp sức”  Luật chơi: 3 đội chơi lên sắp xếp các từ trong ngoặc đơn vào các nhóm thích hợp. Mỗi bạn viết một từ vào các nhóm. Đội nào chơi nhanh hơn, chính xác hơn thì đội đó dành chiến thắng.  - GV tổ chức chơi  - GV nhận xét, tuyên dương đội thắng  - Yêu cầu học sinh nêu ý nghĩa một số từ. | - Học sinh đọc đọc yêu cầu bài tập.  - Học sinh lắng nghe  - Thảo luận theo tổ  - HS lắng nghe  - HS chơi  - HS lắng nghe  - HS giải nghĩa |
| ***Bài 2:***  - Chia 4 nhóm thảo luận theo yêu cầu  + Đọc các câu tục ngữ, thành ngữ.  + Tìm hiểu nghĩa các câu tục ngữ, thành ngữ.  + Học thuộc các câu TN-TN  - Mời đại diện nhóm đứng lên trả lời  - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - Giáo viên nhận xét  - Yêu cầu học sinh thuộc lòng | - Học sinh đọc yêu cầu bài tập  - Các nhóm thảo luận theo nội dung giáo viên hướng dẫn  - Đại diện mỗi nhóm, trình bày một câu tục ngữ hoặc thành ngữ  - Lớp nhận xét  - HS lắng nghe  - HS đọc ( 3 em) |
| ***Bài 3:***  - Y/c HS đọc bài  - Yêu cầu học sinh thảo luận nhóm đôi để trả lời câu hỏi.  (?)Vì sao người Việt Nam ta gọi là “đồng bào”?  (?) Đồng bào có nghĩa là gì?  - Mời đại diện nhóm đứng lên trình bày, các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, đánh giá  - Yêu cầu học sinh tìm từ có tiếng đồng mà có nghĩa là cùng ?  - GV nhận xét | - 2 học sinh đọc nối tiếp chuyện: con rồng cháu tiên.  - Học sinh thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện nhóm trình bày.  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - Hs lắng nghe |
| ***3. Củng cố dặn dò: (2-3****’)*  - Nêu các thành ngữ tục ngữ trong bài vừa học ?  - Học thuộc các câu thành ngữ, tục ngữ ở bài 2  - Chuẩn bị bài sau | - HS nêu  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**\*Buổi chiều**

**MĨ THẬT**( GVC soạn, dạy )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾNG ANH**

( GVC soạn, dạy )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**THỂ DỤC**

( GVC soạn, dạy)

|  |
| --- |
|  |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Thứ năm ngày 24 tháng 9 năm 2020**

**\*Buổi sáng**

**TẬP LÀM VĂN**

**Luyện tập tả cảnh**

**I.Mục tiêu**

-Tìm được những dấu hiệu báo cơn mưa sắp đến, những từ ngữ tả tiếng mưa và hạt mưa, tả cây cối,con vật, bầu trời trong bài *Mưa rào*; từ đó nắm được cách quan sát chọn lọc chi tiết trong bài văn miêu tả .

- Lập được dàn ý trong bài văn tả cơn mưa.

- HS biết cách quan sát để tả cảnh.

**II. Đồ dùng** :  
-VBTTVtập 1

**III.Các hoạt động dạy và học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***A.Kiểm tra bài cũ : (2- 3’)***  - KT phần trình bày kết quả bảng thống kê  ***B.Bài mới : ( 29- 30’)***  ***1.Giới thiệu bài:***  ***2.Hướng dẫn luyện tập***  ***Bài tập 1:***  - Gọi 1HS đọc toàn bộ nội dung bài, trả lời câu hỏi:  + Những dấu hiệu báo cơn mưa sắp đến?  + Những từ ngữ tả tiếng mưa và hạt mưa từ lúc bắt đầu đến lúc kết thúc cơn mưa.  + Những từ ngữ tả cây cối, con vật, bầu trời trong và sau trận mưa  + Tác giả quan sát cơn mưa bằng những giác quan nào?  - HS trao đổi, thảo luận theo cặp  - Gọi HS phát biểu ý kiến  - GV kết luận  ***Bài 2:***  - GV kiểm tra việc chuẩn bị cho tiết trước  - Dựa trên quan sát mỗi HS tự lập dàn ý vào VBTTV  - Y/c HS đọc dàn ý bài mình  - Cho HS tự sửa lại sau khi bạn nhận xét  - GV nhận xét  ***3.Củng cố –dặn dò : (1- 2’)***  - Nêu cấu tạo bài văn tả cảnh?  - Nhận xét tiết học  - Yêu cầu HS về hoàn chỉnh dàn ý | - HS đọc bài GV kiểm tra  - Cả lớp theo dõi SGK  -HS đọc thầm và làm việc theo cặp  -Lớp theo dõi nhận xét  Trong mưa :-Lá đào.  -Con gà sống ..  -Cuối cơn mưa ..  Sau trận mưa:-Trời rạng dần  -Chim chào mào ..  -Phía đông ..  - Mặt trời ló ra..  - HS lắng nghe  - 1HS đưa bài giáo viên KT  - HS lập dàn ý vào VBT  - HS đọc bài  - HS sửa bài  - HS lắng nghe  - HS nêu  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TOÁN**  **Luyện tập chung**  **I.Mục tiêu**  - Giúp HS củng cố:  + Nhân chia, nhân 2 phân số.Tìm thành phần ch­ưa biết của phép tính với phân số.  + Chuyển các số đo vị có 2 tên đơn vị đo thành số đo dạng hỗn số với một tên đơn vị đo.  + Tính diện tích của mảnh đất.  - GDHS yêu thích môn học  **II.Đồ dùng dạy học.**  - Bảng phụ bài tập  **III. Hoạt động dạy và học**   |  |  | | --- | --- | | ***1- Kiểm tra bài cũ: (2-3’)***  - 1 HS lên bảng làm BT3- VBT  - GV nhận xét bổ sung  ***2- Bài mới: (28- 30’)***  ***1- Giới thiệu bài:***  ***2- Hư­ớng dẫn học sinh làm bài tập***  ***Bài 1***: Tính  - Y/c Hs đọc đề bài  - 4 Hs lên bảng làm. Lớp làm nháp  - Y/c hs nhận xét bài bạn  - GV nhận xét, đánh giá  \*Nêu lại cách chuyển từ hỗn số về phân số  ***Bài 2***: Tính  - Y/c Hs đọc đề bài  - Hs thảo luận làm việc theo cặp  - Mời đại diện cặp lên làm bài  - Y/c hs nhận xét bài bạn  - GV nhận xét, đánh giá  ***Bài 3***:  - GV hướng dẫn mẫu cho học sinh  - GV cho học sinh làm bài vào nháp  - Hs đứng dậy trình bày? Hỏi tại sao lại ra kết quả như vậy?  - GV nhận xét, chữa bài  ***Bài 4***  ***-*** Y/c Hs đọc đề bài  - Bài toán cho biết gì  - Muốn tính được diện tích phần đất còn lại ta làm gì trước  - HS thảo luận theo cặp tìm đáp án đúng  - Hs giơ tay phát biểu  - Giáo viên nhận xét, chữa bài  ***3- Củng cố-dặn dò (2-3’)***  - GV tổng kết cả bài.  - GV nhận xét giờ học  - Về chuẩn bị bài sau. | - HS thực hiện  - HS lắng nghe  - HS đọc đề  - 4 HS lên bảng làm, dưới lớp làm nháp  - HS nhận xét  - Hs lắng nghe  - Hs nêu  - Hs đọc yêu cầu bài tập  - Hs thảo luận làm bài theo cặpp  - Đại diện lên làm bài  - HS nhận xét  - Hs lắng nghe  - Hs lắng nghe  - HS làm vào nháp  - HS trình bày, giải thích  - Hs chữa bài  - HS đọc đề bài  - Một ô vuông có cạnh là 10m  - Tính diện tích của nhà và ao  - Thảo luận theo cặp  - Phát biểu ý kiến  - HS lắng nghe  - Hs lắng nghe | |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Luyện tập về từ đồng nghĩa**

**I/ Mục tiêu:**

- HS biết sử dụng từ đồng nghĩa 1 cách thích hợp, hiểu ý nghĩa chung 1 số tục ngữ. Dựa theo ý 1 khổ thơ trong bài Sắc màu em yêu, viết đư­ợc đoạn văn miêu tả sự vật có sử dụng 1, 2 từ đồng nghĩa (hoặc dùng nhiều từ đồng nghĩa ). RLKN sử dụng từ đồng nghĩa để đặt câu và viết đoạn văn

- Có ý thức dùng từ đúng.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- Sách giáo khoa

- Vở bài tập Tiếng Việt Tập 1, bảng phụ làm BT3.

**III/ Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1/ Kiểm tra bài cũ : ( 3-4')***  \* HS : Lấy ví dụ 3 cặp từ đồng nghĩa.  - HS và GV nhận xét , đánh giá .  ***2/ Bài mới: (28-30')***  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b.Hư­­ớng dẫn làm bài tập :***  ***Bài tập 1 :***  - Giáo viên hư­­ớng dẫn HS nắm đ­­ược yêu cầu của bài .  - HS đọc thầm làm việc cá nhân  - Yêu cầu HS trả lời miệng .  - Mời Hs khác nhận xét, bổ sung  - Nhận xét , chốt lời giải đúng  + Kết luận về các cặp từ đồng nghĩa .  ***Bài 2***  \*Yêu cầu HS giải thích yêu cầu của bài tập.  - Gv giải nghĩa các từ khó trong các câu thành ngữ, tục ngữ  - Một HS đọc lại 3 ý đã cho  - Cho học sinh thảo luận nhóm tìm câu trả lời  - Mời đại diện các nhóm lên phát biểu  - Y/c các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - GV nhận xét, chốt  - Học sinh học thuộc 3 câu tục ngữ  - Yêu cầu HS đặt câu  ***Bài 3 :***  - HS suy nghĩ chọn 1 khổ thơ trong bài sắc màu em yêu để miêu tả.  - Từ khổ thơ đó em dự định miêu tả như thế nào?  - 1-2 HS khá giỏi nêu vài mẫu câu  - Hư­­ớng dẫn HS làm vào vở bài tập  - Mời Hs lên bảng đọc bài, Hs dưới lớp đổ chéo chữa bài  - Chấm , chữa bài  \*Củng cố kỹ năng dùng từ đặt câu , viết đoạn văn.  ***3. Củng cố , dặn dò : (2-3')***  - HS nêu lại các cậ­p từ đồng nghĩa ở BT1.  - Nhận xét giờ học.  - Dặn dò học sinh ghi nhớ nội dung bài và chuẩn bị bài : MRVT: Hòa bình. | - HS lấy VD  - HS nhận xét, lắng nghe.  - HS đọc yêu cầu và xác định yêu cầu của bài  - HS đọc thầm đoạn văn, làm việc cá nhân  - Nêu ý kiến phát biểu  - HS khác nhận xét , bổ sung.  - HS nêu các từ trên là đồng nghĩa hoàn toàn hay không hoàn toàn.  - HS lắng nghe  - HS đọc yêu cầu  - HS nêu từ ch­ưa hiểu nghĩa trong các thành ngữ và lắng nghe GV giải nghĩa  - Hs đọc  - Làm bài theo nhóm đôi  - Báo cáo kết quả.  - HS nhận xét, chữa bài .  - HS lắng nghe  - HS đọc thuộc  - HS đặt câu  - HS trả lời  - Hs nêu  - HS trả lời  - Làm bài tập vào vở bài tập.  - Khuyến khích HS dùng nhiều từ đồng nghĩa trong đoạn văn.  - HS chữa bài trên bảng.  - Đổi chéo vở để kiểm tra bài của bạn.  - Một số HS đọc bài tr­ước lớp, lớp nhận xét.  - HS nghe  - HS nêu  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**KĨ THUẬT**

**Thêu dấu nhân**

**I- Mục tiêu**

- HS nắm đ­ược những điểm cơ bản về thêu dấu nhân, cách thêu mũi dấu nhân.

- Biết cách thêu mũi dấu nhân, áp dụng thêu dấu nhân vào mẫu thêu đơn giản.

- GDHS tính tỉ mỉ, cẩn thận

**II- Đồ dùng dạy học.**

- Mẫu thêu, kim chỉ thêu

**III- Hoạt động dạy và học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ: (2-3’)***  - Kiểm tra sách vở, đồ dùng học tập, vật liệu đã dặn ở tiết tr­ước.  - GV đánh giá, nhận xét.  ***2. Bài mới (28-30’)***  ***2.1. Giới thiệu bài:*** | - Tổ trưởng báo cáo.  - HS lắng nghe |
| ***2.2. Hoạt động 1:*** Cho HS quan sát mẫu thêu chữ X.  - Đ­ường chỉ ở mặt phải mẫu thêu có gì đặc biệt?  - Đ­ường chỉ ở mặt trái mẫu thêu ntn ?    - GV nhận xét | - HS quan sát mẫu nhận xét  (Chỉ thêu tạo thành 2 đư­ờng chéo của ô vuông )  (là những mũi ngắn liên tiếp tạo thành những đ­ường thẳng song song với nhau)  - Hs lắng nghe |
| ***2.3. Hoạt động 2*** :H­ướng dẫn thao tác kỹ thuật:  - GV làm mẫu  - Hướng dẫn hs cách thêu:  + Bắt đầu từ phải sang trái.  + H­ướng dẫn theo từng bư­ớc như­ hình H1,H2 (trang 9 sgk ).  +GV yêu cầu 1 số HS lên bảng làm lại thao tác thêu chữ X trên bìa để cả lớp quan sát và nhận xét. | - HS theo dõi, nhận xét  - HS thực hành trên giấy  - HS lên thực hành |
| ***2.4. Hư­ớng dẫn HS thực hành***  - L­ưu ý: Khi thêu trên vải , thao tác tay phải cầm kim bình thư­ờng tay trái cầm vải; Mũi chỉ phải đều nhau,chụm chân chỉ, vải không nhăn.  - GV chọn một số bài tốt và ch­ưa tốt nhận xét ư­u , như­ợc điểm của từng bài. Tuyên d­ương 1 số bài tốt để động viên.  ***3 - Củng cố dặn dò: (2-3’)***  - GV tóm tắt ý chính của bài.  - Nhận xét chung tiết học.  - Đánh giá tinh thần thái độ học tập của cả lớp nói chung | - HS thực hành theo các bước thao tác đã hư­ớng dẫn ở trên của GV.  - Nếu HS không rút đ­ược sợi có thể dùng bút để kẻ 2 đường thẳng làm dấu.  - Cuối giờ yêu cầu HS thêu được 1 số mũi thêu chữ X.  - Nhận xét  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**\*Buổi chiều**

**KHOA HỌC**

**Từ lúc mới sinh đến tuổi dậy thì**

**I. Môc tiªu:**

- Nêu được các giai đoạn phát triển của con người từ lúc mới sinh đến tuổi dậy thì

- Nêu được một số thay đổi về sinh học và mối quan hệ xã hội ở tuổi dậy thì

**II. Chuẩn bị**

- Sách giáo khoa

- Các tranh ảnh liên quan

**III. Các hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Bài cũ: (3-4')***  - Cần làm gì để cả mẹ và em bé đều khỏe? | - HS trả lời |
| - Nêu những việc thể hiện sự quan tâm, chia sẻ công việc gia đình của người chồng đối với người vợ đang mang thai? Việc làm đó có lợi gì? | - Gánh nước thay vợ, gắp thức ăn cho vợ, quạt cho vợ...  - Việc đó giúp mẹ khỏe mạnh, sinh đẻ dễ dàng, giảm được các nguy hiểm. |
| - Việc nào nên làm và không nên làm đối với người phụ nữ có thai? | - Nên: ăn uống đủ chất, đủ lượng, nghỉ ngơi nhiều, tránh lao động nặng, đi khám thai thường kì.  - Không nên: lao động nặng, dùng chất kích thích (rượu, ma túy...) |
| - Nhận xét bài cũ | - HS lắng nghe |
| ***2. Bài mới: (28-30')*** |  |
| **\* *Giới thiệu***: Nêu Yêu cầu của bài học | - HS lắng nghe |
|  |  |
| **\* *Hoạt động 1:*** Thảo luận cả lớp | - Hoạt động cá nhân, lớp |
| Phương pháp: Đàm thoại, thảo luận, giảng giải |  |
| - Yêu cầu HS đem các bức ảnh của mình hồi nhỏ hoặc những bức ảnh của các trẻ em khác đã sưu tầm được lên giới thiệu trước lớp theo yêu cầu. Em bé mấy tuổi và đã biết làm gì? | - HS có thể trưng bày ảnh và trả lời:  + Đây là ảnh của em tôi, em 2 tuổi, đã biết nói và nhận ra người thân, biết chỉ đâu là mắt, tóc, mũi, tai...  + Đây là ảnh em bé 4 tuổi, nếu mình không lấy bút và vở cất cẩn thận là em vẽ lung tung vào đấy ... |
| ***\*Hoạt động 2:*** Trò chơi “Ai nhanh, ai đúng” | - Hoạt động nhóm, lớp |
| ***\*Bước 1:*** GV phổ biến cách chơi và luật chơi  - Nhóm nào làm xong trước và đúng là thắng cuộc . | -HS đọc thông tin trong khung chữ và tìm xem mỗi thông tin ứng với lứa tuổi nào đã nêu ở tr 14 SGK, viết nhanh đáp án vào bảng |
| ***\* Bước 2:*** Làm việc cả lớp |  |
| - Yêu cầu các nhóm treo sản phẩm của mình lên bảng và cử đại diện lên trình bày. | - Mỗi nhóm trình bày một giai đoạn. |
| - Yêu cầu các nhóm khác bổ sung (nếu cần thiết)  - Đáp án : 1 – b ; 2 – a ; 3 - c | - Các nhóm khác bổ sung |
| - GV tóm tắt lại những ý chính vào bảng lớp. | Giai đoạn **Đặc điểm nổi bật**  Dưới 3 tuổi  Biết tên mình, nhận ra mình trong gương, nhận ra quần áo, đồ chơi...  Từ 3 tuổi đến 6 tuổi  Hiếu động, thích chạy nhảy, leo trèo, thích vẽ, tô màu, chơi các trò chơi, thích nói chuyện, giàu trí tưởng tượng.  Từ 6 tuổi đến 10 tuổi  Cấu tạo của các bộ phận và chức năng của cơ thể hoàn chỉnh. Hệ thống cơ, xương phát triển mạnh. |
| **\* *Hoạt động 3:*** Thực hành |  |
| -Yêu cầu HS đọc thông tin tr 15 SGK và trả lời câu hỏi : Tại sao nói tuổi dậy thì có tầm quan trọng đặc biệt đối với cuộc đời của mỗi con người ? | Tuổi dậy thì  - Cơ thể phát triển nhanh cả về chiều cao và cân nặng.  - Cơ quan sinh dục phát triển... Ở con gái: bắt đầu xuất hiện kinh nguyệt. Ở con trai có hiện tượng xuất tinh lần đầu.  - Phát triển về tinh thần, tình cảm và khả năng hòa nhập cộng đồng. |
| • GV nhận xét và chốt ý  Tuổi dậy thì có tầm quan trọng đặc biệt đối với cuộc đời của mỗi con người vì đây là thời kỳ có nhiều thay đổi nhất. | - HS lắng nghe |
| ***3. Tổng kết - dặn dò (2-3')*** |  |
| - Xem lại bài, học ghi nhớ | - HS lắng nghe |
| - Chuẩn bị: “Từ tuổi vị thành niên đến tuổi già” |  |
| - Nhận xét tiết học |  |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾNG VIỆT\***

**Luyện tập tả cảnh**

**I. Mục tiêu**

* Qua bài văn mẫu Mưa rào, hiểu thế nào là quan sát, chọn chi tiết trong một bài văn tả cảnh mưa.
* Biết chuyển những điều đã quan sát về cơn mưa thành dàn ý chi tiết với các phần, mục cụ thể; biết trình bày dàn ý trước lớp rõ ràng.
* Giáo dục lòng yêu thiên nhiên cho học sinh

**II. Chuẩn bị:**

Những ghi chép của học sinh về cơn mưa.

**III.Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.Củng cố kiến thức: (2-3’)***  - Nêu cấu tạo bài văn tả cảnh?  - Đọc đoạn văn của mỡnh tiết trước đó viết   * Gv đánh giá   ***2.Bài mới: (28-30’)***  ***a.Giới thiệu bài*** | - 2 học sinh trả lời và đọc bài làm của mình trước lớp.  - Các bạn nhận xét. |
| ***b.Hướng dẫn luyện tập***  ***Bài 1:*** Từ những điều em quan sát được, hãy lập và trình bày dàn ý bài văn miêu tả một cơn mưa..  ***Hoạt động 1:*** GV hướng dẫn lập dàn bài chi tiết  \* Lưu ý học sinh cách quan sát,trình tự quan sát.  - HD lập dàn bài chi tiết  - GV theo dõi giúp đỡ HS lập dàn bài chi tiết  ***Hoạt động 2.*** *Viết đoạn thân bài* | - 1 HS đọc đề bài- nêu yêu cầu của đề bài  - Cả lớp đọc thầm lại yêu cầu của bài.  - Học sinh làm việc theo nhóm đôi- lập dàn bài vào vở luyện tập |
| ***Hoạt động 3:*** Gọi HS trình bày miệng trước lớp  GV theo dõi bổ sung các lỗi về : cách diện đạt, cách trình bày, nội dung cần tả …  ***3.Củng cố, dặn dò. (1-2’)***  - Gọi 2 HS làm bài tốt trình bày trước lớp  - Gv nhận xét tiết học.  - Chuẩn bị bài sau | - Các nhóm trình bày kết quả  - Cả lớp và giáo viên nhận xét, chốt lại.  - HS dựa vào dàn bài đã lập trình bày miệng trước lớp  - HS khác nhận xét bổ sung |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**AN TOÀN GIAO THÔNG**

**Chú ý những nơi tầm nhìn bị che khuất**

**I- Mục tiêu:**

- HS biết được những mối nguy hiểm ở những nơi tầm nhìn bị che khuất và biết cách phòng tránh va chạm tại những nơi đó.

- Thực hiện đúng quy định của Luật giao thông đường bộ

- Có ý thức thực hiện và tuyên truyền, nhắc nhở mọi người cùng thực hiện tốt Luật GTĐB để phòng tránh TNGT.

**II- Đồ dùng dạy học**

- Tranh to bài học.

**III- Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***A- Kiểm tra bài cũ: (2-3’)***  - Em hãy nêu lại các bước qua đường an toàn bằng xe đạp  ***B- Bài mới:***  ***1. Giới thiệu bài : (1-2’)***  ***2. Giảng bài : (25-28’)***  **a) Hoạt động 1:**Xem tranh và tìm ra nơi khuất tầm nhìn trong bức tranh :  - Giáo viên đưa tranh phóng to tình huống.  - Giáo viên chia nhóm - Giao việc :  + VS bạn nhỏ đang đi bộ qua đường trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ lại bị bất ngờ khi nhìn thấy xe ô tô màu xanh?  + Bạn nhỏ đang đi xe đạp có nhìn thấy xe ô tô màu xanh đậm không ? Vì sao ?  - Giáo viên nhận xét và kết luận:  + Bạn nhỏ không nhìn thấy xe ô tô xanh … vì do bị 1 ô tô đang dừng che khuất.  + Bạn nhỏ đi XĐ không nhìn thấy xe ô tô xanh đậm … vì do bị 1 bức tường che khuất.  ***b) Hoạt động2 :*** Tìm hiểu về sự nguy hiểm của những nơi tầm nhìn bị che khuất và cách phòng tránh va chạm :  - Các em phải làm gì để tránh va chạm ở những nơi tầm nhìn bị che khuất ?  - GV nhận xét, bổ sung.  - Th/h về nơi tầm nhìn bị che khuất :  + GV HD ND thực hành- Y/c HS dự đoán :  - Điều gì sẽ xảy ra trong tình huống này ?  - GV nhận xét, kết luận.  ***c) Hoạt động3 :*** Làm phần Góc vui học tập :  - GV đưa tranh + mô tả tranh : 4 bức tranh ...  - Tìm bức tranh vẽ Bống đang ở nơi tầm nhìn bị che khuất.  - GV nhận xét, kết luận.  ***3. Củng cố- Dặn dò: (2-3’)***  - Khi đi đến những nơi tầm nhìn bị che khuất em phải làm gì ?  - Trên đường từ nhà em tới trường có nơi nào tầm nhìn bị che khuất không ? Em đi qua nơi đó thế nào cho an toàn ?  - Nhận xét giờ học.  - Nhắc nhở HS thực hiện tốt việc đảm bảo ATGT khi đi đường. | - HS nêu  - HS chú ý quan sát  - HS nhận nhóm - Thảo luận theo nhóm 4  - Đại diện nhóm trình bày - nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS nghe - nêu lại.  - Khi đi đến những nơi tầm nhìn bị che khuất, phải dừng lại, q/sát kĩ xq nếu không có xe nào đến gần thì ...  - Lớp nhận xét.  - HS nghe GV phổ biến ND, y/c TH.  - HS thực hành.  - Lớp quan sát - Trả lời câu hỏi.  - HS lắng nghe  - HS quan sát tranh để tìm hiểu.  - HS trả lời : + T1: Tầm nhìn của Bống không bị che khuất.  + T2,3,4 : Tầm nhìn của Bống bị che khuất do …..  - Lớp nhận xét - Bổ sung.  - HS trả lời  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Thứ sáu ngày 25 tháng 9 năm 2020**

**\*Buổi sáng**

**TẬP LÀM VĂN**

**Luyện tập tả cảnh**

**I- Mục tiêu:**

- Qua phân tích bài văn “Mưa rào”, hs hiểu thêm về cách quan sát và chọn lọc chi tiết trong 1 bài văn tả cảnh.

- Biết chuyển những điều đã quan sát được thành một dàn ý thể hiện sự quan sát của riêng mình. Biết trình bầy dàn ý trước các bạn rõ ràng tự nhiên.

-Biết cách quan sát tỉ mỉ, gần gũi và yêu thiên nhiên

**II- Đồ dùng:**

- Những ghi chép của HS sau khi quan sát 1 cơn mưa,bút dạ giấy khổ to để lập dàn ý

**III- Hoạt động dạy – học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1-Kiểm tra bài cũ : (1- 2’ )***  - Kiểm tra bài chuẩn bị của HS  ***2-Bài mới: (29- 30’)***  ***Bài1:*** | - HS để bài GV kiểm tra |
| - YC HS đọc thầm 4 đoạn văn,xác định nội dung chính mỗi đoạn . | - HS đọc to nd bài ,cả lớp theo dõi trong SGK, phát biểu ý kiến |
| - GV chốt các ý bằng bảng (viết sẵn) | - HS quan sát |
| - YC mỗi hs chọn 1 đoạn ,viết vào(.....)cho hoàn chỉnh đoạn văn  - HS trình bày bài làm  Chú ý :Dựa vào nội dung chính của từng đoạn  Đ1:Giới thiệu cơn mưa rào -ào ạt tới rồi tạnh ngay  Đ2:ánh nắng và các con vật sau cơn mưa  Đ3: cây cối sau cơn mưa  Đ 4:Đường phố và con người sau cơn mưa  - GV nhận xét, đánh giá  ***Bài 2:*** | - HS làm nháp , ghi những từ viết thêm  - HS nối tiếp nhau đọc bài làm  Ví dụ :.......Từ trong nhà nhìn ra đường chỉ thấy một màn nước trắng xoá,những bóng cây cối ngả nghiêng ,mấy chiếc ôtô phóng qua ,nước toé lên sau bánh xe ...  - HS lắng nghe |
| - GV hd hs tìm hiểu kĩ yêu cầu của đề bài  - HS viết bài ra nháp  - Y/c một số Hs đọc bài  - GV nhận xét, tuyên dương những bài hay  ***3- Củng cố dặn dò : (1- 2’)***  - Đoạn văn tả cảnh có đặc điểm gì?  - Nhận xét giờ học  - Dặn dò viết lại thành bài | - HS lắng nghe  - HS làm bài  - HS đọc bài  - HS lắng nghe  - HS trả lời  - Hs lắng nghe |
|  |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TOÁN**

**Ôn tập giải toán**

**I. Mục tiêu**:

- Làm đ­ọc bài tập dạng tìm hai số khi biết tổng (hiệu) và tỉ số của hai số đó.

- GD HS tính cẩn thận, yêu thích môn học

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Sách giáo khoa, giáo án

**III. Hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Kiểm tra bài cũ : ( 2-3’)***  - Yêu cầu hai học sinh lên chữa bài tiết trước  - Cả lớp chữa bài vào nháp rồi nhận xét bài bạn  - GV nhận xét đánh giá  ***2.Bài mới ( 30-32’)***  ***2.1. Giới thiệu bài:***  ***2.2. Hướng dẫn ôn tập***  a**) Bài toán về tìm hai số khi biết tổng và tỉ của hai số đó**  - GV mời một học sinh đọc yêu cầu bài toán  - GV bài toán này thuộc dạng gì?  - GV yêu cầu vẽ sơ đồ và giải bài toán  - GV nhận xét  - GV yêu cầu nêu cách vẽ sơ đồ bài toán  - Vì sao để tính số bé em lại lấy 121:11x5  - Hãy nêu các bước giải bài toán khi biết tổng và tỉ của hai số đó  - GV nhận xét ý kiến HS  **b) Bài toán tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó**  - GV mời Hs đọc yêu cầu bài toán 2  - GV hỏi: “ Bài toán thuộc dạng gì?”  - GV yêu cầu vẽ sơ đồ và giải bài toán  - GV nhận xét  - GV yêu cầu nêu:  + Cách vẽ sơ đồ bài toán  + Hãy nêu các bước giải bài toán tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó  - Gv nhận xét ý kiến học sinh  - GV hỏi tiếp : Cách giải bài toán “ Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số” có gì khác với giải bài toán “Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số”  ***2.3. Luyện tập***  ***Bài 1:***  - GV yêu cầu Hs đọc đề bài  - HS làm bài ra nháp  - 2 Hs lên bảng làm  - Học sinh nhận bài chéo nhau  - GV nhận xét, đánh giá  ***Bài 2:***  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán  - GV hỏi: Bài toán thuộc dạng Toán ?  - HS làm bài ra nháp  - Đổi chéo bài chữa bài  - GV nhận xét, chữa bài  Bài 3:  - GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán  - GV hỏi: Bài toán cho biết gì?  + Bài toán yêu cầu gì?  + Ta đã biết gì liên quan đến chiều rộng và chiều dài  + Vậy ta có thể dựa vào bài toán tổng tỉ để tìm chiều rộng và chiều dài của hai số đó  - Y/c 1 Hs lên bảng làm, Hs làm dưới nháp  - GV chữa bài  ***3. Củng cố dặn dò: ( 2-3’)***  - Nêu các bước giải của bài toán tổng tỉ, hiệu tỉ  - Chuẩn bị bài sau | - HS lên bảng chữa bài  - Cả lớp chữa bài  - HS lắng nghe  - Một HS đọc thành tiếng  - Bài toán dạng tổng tỉ  - 1 Hs lên bảng làm  Số bé  121  ?  Số lớn  Bài giải  Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là: 5 + 6 = 11 ( phần )  Số bé là : 121 : 11 x 5 = 55  Số lớn là : 121 – 55 = 66  Đáp số: Số bé: 55  Số lớn : 66  - HS lắng nghe, chữa sai  - HS nêu  - Vì bước giá trị một phần và bước tìm số bé ( lớn ) có thể gộp lại  - Các bước giải bài toán khi biết tổng và tỉ của hai số đó là:  + Vẽ sơ đồ minh họa bài toán  + Tìm tổng số phần bằng nhau  + Tìm giá trị của một phần  + Tìm các số  - HS lắng nghe  - HS đọc  - HS nêu: Dạng hiệu tỉ  - 1 HS làm bài  Số bé  192  ?  Số lớn  Bài giải  Theo sơ đồ ta có hiệu số phần bằng nhau là: 5 – 3 = 2 ( phần )  Số bé là: 192 : 2 x 3 = 288  Số lớn là : 288 + 192 = 480  Đáp số : Số bé 288  Số lớn 480  - HS lắng nghe, chữa bài  - Dựa vào tỉ số của hai số đó, ta có thể vẽ sơ đồ bài toán. Tỉ số của số bé và số lớn nếu số bé là 3 phần bằng nhau thì số lớn là 5 phần như thế.  - Hs lắng nghe  - Các bước giải bài toán  + Vẽ sơ đồ minh họa bài oán  + Tìm hiểu hiệu số phần bằng nhau  +Tìm giá trị một phần  + Tìm các số  - HS lắng nghe  - Bài toán “Tìm hai số khi biết tổng và tỉ của hai số đó” ta tính tổng số phần bằng nhau của bài toán, bài hiệu tỉ ta tính hiệu số phần của bài toán  + Để tính giá trị của một phần bài toán tìm hai số khi biết tổng và tỉ của hai số đó ta lấy tổng hai số chia cho tổng số phần bằng nhau. Bài toán hiệu tỉ lấy hiệu hai số chia cho hiệu số phần bằng nhau  - HS đọc đề bài  - HS làm nháp  - 2 Hs lên bảng làm  - HS nhận xét  - Hs lắng nghe  - HS đọc  - Bài toán thuộc dạng hiệu tỉ  Loại 1  12 l  ? l  ? l  Loại 2  Bài giải  Theo sơ đồ ta có hiệu số phần bằng nhau là: 3 – 1 = 2 (phần)  Số lít nước mắm loại 2 là : 12 : 2 = 6 (l)  Số lít nươc mắm loại 1 là: 6 + 12 = 18 (l)  Đáp số: 18l và 6l  - HS đổi chéo chữa bài  - Hs lắng nghe  - HS đọc  - HS trả lời  - Chiều rộng, chiều dài và diện tích vườn hoa  - Biết nửa chu vi là chiều dài và chiều rộng  - HS trả lời  - Hs lên bảng làm  - Hs lắng nghe  - HS nêu  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**LUYỆN CHỮ**

**Người đi tìm hình của nước**

**I- Mục tiêu:**

- HS viết đúng mẫu, đúng cỡ bài “Ngư­ời đi tìm hình của n­ước”. Biết trình bày

bài viết sạch đẹp, khoa học.

- Rèn kĩ năng viết chữ đẹp, đúng kĩ thuật.

- GD các em ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

**II- Đồ dùng dạy học**

- HS : CB vở luyện viết.

**III- Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***A- Kiểm tra bài cũ: (2-3’)***  - GV kiểm tra vở luyện viết của HS.  ***B- Bài mới:***  ***1. Giới thiệu bài: (1’)***  ***2. Giảng bài: (30-33’)***  ***a) HD, tìm hiểu bài viết: (5-7’)***  - GV đọc bài viết 1 lần.  - Nội dung bài viết nói gì ?  - Trong bài có những chữ nào viết hoa?  - Trong bài có từ, tiếng nào khó viết ?  - Em có nhận xét gì về khoảng cách giữa các tiếng trong bài viết ?  - GV l­ưu ý viết đúng cỡ, liền nét giữa các chữ có nét nối. Viết thẳng nét (Đối với bài viết chữ đứng.  ***b) HD HS viết vào vở: (23-25’)***  - GV nhắc nhở HS cách trình bày bài viết sạch, đẹp, khoa học.  - L­ưu ý viết đúng mẫu, đúng cỡ, ...  - GV quan sát, nhắc nhở HS viết bài cho tốt.  ***c) Chấm bài- Nhận xét: (3-5’)***  - GV chấm 1 số bài, nhận xét.  ***3. Củng cố- Dặn dò: (2-3’)***  - Nhận xét giờ học .  - VN luyện viết- CB bài | - HS để vở giáo viên khiểm tra  - HS nghe.  - 1 HS đọc bài- Lớp đọc thầm.  \* HS trả lời- Lớp nhận xét.  - HS nêu.  - HS tìm từ, tiếng khó viết- Nêu cách viết- Lớp bổ sung.  - HS trả lời.  - Lớp nhận xét.  - HS chú ý nghe GV hd.  - HS chú ý nghe GV hd.  - HS mở vở viết bài vào vở  - 1 số HS thu bài chấm.  - HS lắng nghe  - HS lắng nghe |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**HOẠT ĐỘNG TẬP THỂ**

**Sinh hoạt lớp**

**I. Mục tiêu**

- HS đánh giá những việc đã làm tốt, chư­­a tốt trong tuần.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể cho tuần 4

- Giáo dục HS tinh thần thi đua học tập, rèn luyện đạo đức.

**II. Hoạt động trên lớp:**

Phần 1 : Sinh hoạt văn nghệ :

Lớp phó văn nghệ điều hành

Phần 2 : GV nhắc lại nội dung cần thực hiện trong tuần.

Phần 3: Các tổ nhận xét ­ưu, như­ợc điểm của từng ban, từng cá nhân trong ban về:

Nề nếp xếp hành ra vào lớp.

Truy bài đầu giờ.

Múa tập thể sân tr­ường.Lao động chuyên.

Chăm sóc bồn cây đ­ược phân công.

Hội đồng tự quản báo cáo , nhận xét chung.

GV nhận xét , tuyên dư­ơng các tiểu ban, cá nhân trong các tiểu ban thực hiện tốt, phê bình , cá nhân thực hiện chư­a tốt.

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

Phần 4: Sinh hoạt văn nghệ:

Lớp phó văn nghệ điều hành .

Phần 5 : Gv nêu ph­ương h­ướng tuần 4.

- Tích cực tham gia các hoạt động tập thể.

- Th­ường xuyên vệ sinh chuyên, củng cố các nề nếp của lớp.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**\*Buổi chiều**

**ÂM NHẠC**

( GVC soạn , dạy )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾNG ANH**

( GVC soạn, dạy )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIN HỌC**

( GVC soạn, dạy )

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Phần kí duyệt của BGH**

........................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................